TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH MIỆN** **TỈNH HẢI DƯƠNG** _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____

Bản án số: 36/2022/HS-ST
Ngày: 29- 7- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện gồm có:

Thẩm P - Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thanh Nhàn**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đào Đình Phúc**, Ông **Vương Quốc Quỹ.**

- Thư ký phiên toà: Ông **Bùi Hoàng Anh** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh H Dương tham gia phiên toà: Bà **Trần Thị Chinh** - Kiểm sát viên xét xử tại điểm cầu Trung tâm; Bà **Phạm Thị Xuê** - Kiểm sát viên xét xử tại điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Miện.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022, tại 01 điểm cầu trung tâm tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Miện và 01 điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Miện, Tòa án nhân dân huyện Thanh Miện tỉnh H Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2022/HSST ngày 11 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Xuân B, sinh năm 1976 tại tỉnh H Dương. Nơi ĐKHKTT và cư trú: Khu VH, thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện, tỉnh H Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần X.T, con bà Nguyễn Thị S; Vợ: Trương T.A - sinh năm 1976; Có 02 con, lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 28 ngày 09/4/2003 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 39 tháng tù về tội Lưu hành tiền giả (chấp hành xong bản án ngày 31/8/2004).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/3/2022 đến ngày 03/4/2022, chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Miện, tỉnh H Dương. Có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Chị **Lý Thị K**, sinh năm 1971; Địa chỉ: Thôn Trục Trong, xã Lâm Giang, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; Vắng mặt.

- Chị **Nguyễn T.N**, sinh năm 1997; Địa chỉ: Khu Mòng, thị trấn Lương Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa B. Vắng mặt.

**** Người làm chứng***:

Ông **Phạm Văn Kh;** Vắng mặt.
Anh **Mai Văn L**; Vắng mặt.
Chị **Vi T Th**; Vắng mặt.
Anh **Ngô Văn Th1**; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2022, Trần Xuân B thuê nhà đất của ông Nguyễn Viết P - sinh năm 1974 ở thôn An Sơn, xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh H Dương để mở quán bán cà phê, nước uống. Đến đầu tháng 3/2022, do hoạt động kinh doanh không có lãi nên B nảy sinh ý định tuyển nhân viên, cải tạo quán để thực hiện việc chứa mại dâm. B thuê các chị Vi T Th - sinh năm 1982 ở tổ dân phố 9 - thị trấn Mậu A - huyện Văn Yên - tỉnh Yên Bái, Lý Thị K - sinh năm 1971 ở thôn Trục Trong - xã Lâm Giang - huyện Văn Yên - tỉnh Yên Bái và Nguyễn T.N - sinh năm 1997 ở khu Mòng - thị trấn Lương Sơn - huyện Lương Sơn - tỉnh Hòa B làm gái bán dâm. B thỏa thuận với chị Thanh, K và Nghĩa mỗi lần bán dâm (quan hệ tình dục với khách mua dâm) giá 250.000 đồng; nhân viên bán dâm được hưởng 120.000 đồng, B được hưởng 130.000 đồng; việc ăn uống, sinh hoạt của nhân viên tại quán do B chi trả; bao cao su, khăn lạnh, nước uống .... do B chuẩn bị. Hàng ngày, việc giao dịch, thỏa thuận mua bán dâm và thu tiền của khách do B thực hiện; trường hợp khách chưa trả tiền cho B thì gái bán dâm trực tiếp thu tiền của khách, cuối ngày sẽ thanh toán với nhau. Tiền của khách cho thêm nhân viên ngoài tiền mua bán dâm như thỏa thuận thì nhân viên được hưởng.

Khoảng hơn 19 giờ ngày 31/3/2022, B đang ngồi tại phòng khách của quán cà phê 76 của mình thì có nam thanh niên khai tên Vũ Xuân H - sinh năm 1974 ở thôn Phương Khê, xã Chi Lăng Bắc, huyện Thanh Miện; ông Phạm Văn Kh - sinh năm 1949 ở thôn Gia Bùi, xã Gia Kh, huyện Gia Lộc, tỉnh H Dương và anh Mai Văn L - sinh năm 1979 ở thôn Phương Khê, xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh H Dương lần lượt đến quán để mua dâm.

Anh H gặp B đặt vấn đề mua dâm (quan hệ tình dục bằng hình thức giao cấu) với nhân viên của quán, B đồng ý rồi bảo chị Nghĩa dẫn anh H xuống phòng số 2 để thực hiện hành vi quan hệ tình dục. Khi vào phòng, Nghĩa nói với anh H giá mỗi lần mua dâm là 250.000 đồng, anh H đưa cho Nghĩa số tiền 450.000 đồng gồm 250.000 tiền mua dâm và 200.000 đồng đưa thêm cho chị Nghĩa, rồi cả hai tự cởi quần áo của mình để thực hiện hành vi quan hệ tình dục tại phòng. Sau đó, có ông Kh và anh L cùng đến quán, ông Kh đặt vấn đề mua dâm, B đồng ý, ông Kh trả B số tiền 250.000 đồng, B nhận tiền rồi bảo chị Thanh đang ngồi ở phòng khách dẫn ông Kh xuống phòng số 1 để thực hiện quan hệ tình dục, Sau khi ông Kh đi xuống phòng số 1, anh L đặt vấn đề với B về việc mua bán dâm, B đồng ý rồi gọi chị K đưa anh L xuống phòng số 4 của quán để quan hệ tình dục. Khi vào phòng, chị K nói với anh L giá mỗi lần mua dâm là 250.000 đồng, anh L đưa cho chị K 300.000 đồng, bao gồm 250.000 đồng tiền mua dâm và 50.000 đồng cho thêm chị K. Đến khoảng 19 giờ 45 phút cùng ngày, khi chị K và anh L tự cởi quần áo của mình để quan hệ tình dục thì bị lực L Công an huyện Thanh Miện kiểm tra, phát hiện bắt quả tang: Tại phòng số 1 có ông Kh và chị Thanh, phòng số 2 có anh H và chị Nghĩa, phòng số 4 có anh L và chị K đang thực hiện hành vi mua bán dâm. Thu trên người Trần Xuân B số tiền 3.300.000 đồng; thu tại phòng số 1: 01 vỏ bao cao su bị xé rách có chữ Condom Hualie và 01 bao cao su đã qua sử dụng; thu tại phòng số 2: Số tiền 450.000 đồng của Nguyễn T.N, 07 bao cao su nhãn hiệu Condom Hualie chưa qua sử dụng; thu tại phòng số 4: Số tiền 300.000 đồng của Lý Thị K, 01 vỏ bao cao su bị xé rách có chữ Condom Hualie và 01 bao cao su đã qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp tại quán cà phê 76 thu giữ: 11 bao cao su nhãn hiệu Condom Hualie chưa qua sử dụng và 03 hộp khăn ướt đã qua sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 08 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh H Dương truy tố bị cáo Trần Xuân B về tội "*Chứa mại dâm*" theo điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo B khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh H Dương thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân B phạm tội "*Chứa mại dâm*".

2- Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 327; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Trần Xuân B từ **05 năm 06 tháng tù** đến **06 năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/3/2022.

* Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo đang bị tạm giam, điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

-Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: số tiền 450.000 đồng (thu giữ của chị Nghĩa) + 300.000 đồng (thu giữ của chị K) + 250.000 đồng (tiền thu bán dâm của B) = 1.000.000 đồng;

- Trả lại bị cáo B số tiền 3.050.000 đồng.

-Tịch thu cho tiêu huỷ: 02 vỏ bao cao su nhãn hiệu Comdom Hualie đã bị xé rách, 02 bao cao su đã qua sử dụng, 18 bao cao su nhãn hiệu Condom Hualie chưq qua sử dụng và 03 hộp khăn ướt đã qua sử dụng.

4- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 31/3/2022, tại quán cà phê 76 ở thôn An Sơn, xã Hồng Quang, huyện Thanh Miện, tỉnh H Dương do Trần Xuân B làm chủ và trực tiếp quản lý, B có hành vi chứa các đôi nam nữ mua bán dâm gồm: Vi T Th - sinh năm 1982 ở tổ dân phố 9 - thị trấn Mậu A - huyện Văn Yên - tỉnh Yên Bái với ông Phạm Văn Kh- sinh năm 1949 ở thôn Gia Bùi, xã Gia Kh, huyện Gia Lộc, tỉnh H Dương tại phòng số 1; Nguyễn T.N- sinh năm 1997 ở khu Mòng - thị trấn Lương Sơn - huyện Lương Sơn - tỉnh Hòa B với Vũ Xuân H - sinh năm 1974 ở thôn Phương Khê, xã Chi Lăng Bắc, huyện Thanh Miện, tỉnh H Dương tại phòng số 2 và Lý Thị K- sinh năm 1971 ở thôn Trục Trong - xã Lâm Giang - huyện Văn Yên - tỉnh Yên Bái với anh Mai Văn L - sinh năm 1979 ở thôn Phương Khê, xã Hồng Hưng, huyện Gia Lộc, tỉnh H Dương tại phòng số 4, thì bị lực L Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo xâm phạm khách thể là trật tự công cộng, an toàn xã hội; Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi dùng quán cà phê do mình quản lý chứa mại dâm (người bán dâm) là Vi T Th, Lý

Thị K và Nguyễn T.N để cho các đối tượng Phạm Văn Kh, Mai Văn L và Vũ Xuân H thực hiện hành vi mua dâm là trái pháp luật hình sự, nhưng vì mục đích tư lợi nên bị cáo đã cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Chứa mại dâm*", bị cáo đã chứa mại dâm 03 đôi mua bán dâm độc lập với nhau trong cùng một khoảng thời gian nên bị cáo pH chịu tình tiết định khung tăng nặng là "Phạm tội 02 lần trở lên" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh H Dương truy tố bị cáo Trần Xuân B về tội *"Chứa mại dâm"* quy định tại điểm c khoản 2 Điều 327 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Khi xem xét, quyết định hình phạt, HĐXX thấy:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo là người có nhân thân xấu: Bản án hình sự sơ thẩm số 28 ngày 09/4/2003 của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 39 tháng tù về tội Lưu hành tiền giả (chấp hành xong bản án ngày 31/8/2004).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bố đẻ là ông Trần X.T là thương binh hạng 4/4, được tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Nhì, Ba, 02 bằng khen và 04 giấy khen có thành tích trong học tập, công tác và chiến đấu. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong, mỹ tục, đời sống văn hóa và nếp sống văn minh tại địa bàn. Bị cáo đã từng bị kết án về tội Lưu hành tiền giả, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà nay tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù có thời hạn mới đảm bảo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung, phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo thể hiện chính sách hình sự của Nhà nước cũng như sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo đang bị tạm giam, điều kiện kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Miện thu giữ tổng số tiền 4.050.000 đồng, trong đó:

Số tiền 450.000 đồng thu của Nguyễn T.N, số tiền 300.000 đồng thu của Lý Thị K và 250.000 đồng là số tiền Phạm Văn Kh trả tiền mua dâm cho B, tổng = 1.000.000 đồng là số tiền thu từ việc chứa mại dâm nên tịch thu sung Quỹ Nhà nước.

Số tiền 3.050.000 đồng thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo.

02 vỏ bao cao su nhãn hiệu Comdom Hualie đã bị xé rách, 02 bao cao su đã qua sử dụng và 03 hộp khăn ướt đã qua sử dụng. Đây là những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu huỷ.

18 bao cao su nhãn hiệu Condom Hualie chưa qua sử dụng, mục đích sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu cho tiêu hủy.

Việc xử lý vật chứng như trên phù hợp quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Quá trình điều tra, công an huyện Thanh Miện đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Kh, anh L về hành vi mua dâm; Lý Thị K, Vi T Th và Nguyễn T.N về hành vi bán dâm là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối tượng mua dâm tự khai là Vũ Xuân H, quá trình làm việc với Cơ quan điều tra đã lợi dụng sơ hở bỏ trốn, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại xã Chi Lăng Bắc không có người tên là Vũ Xuân H như đã khai báo nên không có căn cứ xử lý.

Đối với ông Nguyễn Viết P cho Trần Xuân B thuê nhà nhưng không biết B sử dụng nhà để chứa mại dâm; chị Trương T.A (vợ B) không biết B mở quán để chứa mại dâm, không tham gia quản lý nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Trần Xuân B khai trước ngày 31/3/2022 có một số lần chứa mại dâm tại quán nhưng không nhớ thời gian, người mua dâm, số tiền thu được nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Xuân B bị kết án nên pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 2 Điều 327; Điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Tiểu mục 4.1 mục 4 của Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Xuân B phạm tội: *"Chứa mại dâm"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Xuân B **05 *(năm)* năm 06 *(sáu)* tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 31/3/2022.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 450.000 đồng thu của Nguyễn T.N, số tiền 300.000 đồng thu của Lý Thị K và 250.000 đồng là số tiền B thu từ việc mua bán dâm, tổng = 1.000.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo Trần Xuân B số tiền 3.050.000 đồng.

-Tịch thu cho tiêu huỷ: 02 vỏ bao cao su nhãn hiệu Comdom Hualie đã bị xé rách, 02 bao cao su đã qua sử dụng, 18 bao cao su nhãn hiệu Condom Hualie chưa qua sử dụng và 03 hộp khăn ướt đã qua sử dụng.

Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh H Dương.

(*Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/7/2022 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Miện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh H Dương*).

4. Về án phí: Bị cáo Trần Xuân B pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Thanh Miện;
- VKSND tỉnh H Dương;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Thanh Miện;
- Trại tạm giam Công an tỉnh H Dương;
- CQCSĐT-Công an huyện Thanh Miện;
- CQTHAHS-Công an tỉnh H Dương;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Sở Tư Pháp tỉnh H Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm P - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Thanh Nhàn